

Bản án số: 76/2017/HS - PT
Ngày: 29 - 9 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghĩa.

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Quảng Lực
Bà Võ Thị Kim Nhung

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Xuân Thuỷ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Bà Cao Thị Minh Nguyệt – Kiểm sát viên.

Ngày 29/9/2017, tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, mở phiên toà xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2017/TLPT – HS ngày 18 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo Lê Ngọc Q, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2017/HS - ST ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Bị cáo kháng cáo:

Lê Ngọc Q, sinh ngày 10/10/1968 tại xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình (xác nhận của Công an xã T thì Lê Ngọc Q, sinh ngày 10/10/1968, ở thôn Cao Sơn, xã T huyện T, tỉnh Quảng Bình, chứng minh nhân dân số 194297502 do Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 02/4/2010 với Lê Văn Q trong vụ án là một người).

Nơi cư trú : Thôn Cao Sơn, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê B và bà Cao Thị T (đều đã chết); có vợ là Hoàng Thị P và 05 con; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 30/4/1992 bị Tòa án Quân sự Quân khu 4 xử phạt 08 năm tù về tội "Hủy hoại vũ khí" và 01 năm tù về tội "Trốn khỏi nơi giam", tổng hợp hình phạt chung là 9 năm tù, buộc bồi thường số tiền 64.408.000 đồng theo bản án hình sự số 09/1992/HSST, chấp hành án tại Trại giam Quân sự T 974 Bộ Quốc phòng, ra Trại ngày 02/9/1997; theo Quyết định thi hành án số 96 ngày 15/01/2001 thì Lê Văn Q phải nộp 64.408.000đ để sung công quỹ

Quốc phòng, nhưng hiện tại Lê Văn Q chưa thi hành khoản tiền nói trên; bị bắt tạm giam ngày 01/4/2016, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, có mặt theo Lệnh trích xuất để xét xử phúc thẩm.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê Ngọc Q:*

Ông Đào Dương Tùng và ông Hoàng Ngọc Phan, Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Tùng Anh, Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội, có mặt.

- *Người bị hại:*

Anh Trần Đình Ph, sinh năm 1990; trú tại thôn Cao Sơn, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Lê Trung T, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn Cao Sơn, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 02/8/2015 Trần Văn Q ở thôn Cao Sơn, xã T đang ngồi uống nước cùng với các anh Lê Ngọc L, Trần H và Trần Ngọc R tại quán của chị Nguyễn Thị T thì Lê Ngọc Q em trai của anh L ở cùng thôn đến. Sau một lúc nói chuyện giữa Lê Ngọc Q và Trần Văn Q xảy ra mâu thuẫn rồi gây gổ đánh nhau, nhưng được mọi người can ngăn nên Q đi về nhà. Lúc này Lê Trung T và Trần Đình Ph ở cùng thôn Cao Sơn, xã T đang ngồi uống rượu, nghe thấy tiếng ồn ào phía nhà chị T nên T đi đến, trên đường đi T nhặt một que gỗ bên đường mang theo. Sợ T gây gổ đánh nhau nên bà Cao Thị T là mẹ của T bảo anh Trần Đình Ph đuổi theo để can ngăn và bảo T về, anh Ph đồng ý. Khi đến ngã ba đường trước nhà chị T, thấy anh L và T đang gây gổ đánh nhau mỗi người cầm một que gỗ nên Ph vào can ngăn. T đá anh L một cái vào chân, anh L vứt que gỗ đi về nhà còn T cầm que gỗ quay về, anh Ph nhặt que gỗ do L vứt lại và chạy theo T. Khi đi qua nhà của Lê Ngọc Q, thấy Q đang đứng ở cổng nhà, do trước đây có mâu thuẫn với Q nên T dùng que gỗ lao vào đánh vào vùng đầu của Q. Ph chạy đến can ngăn và đưa T ra phía sân bóng, bị đánh bất ngờ nên Lê Ngọc Q ngã xuống sau đó vùng dậy chạy vào sân nhà lấy một cái câu liêm đuổi theo T nhưng không được nên Q quay lại đuổi anh Ph, rồi vùng câu liêm chém một nhát từ trên cao xuống trúng vào vùng đầu bên phải của anh Ph làm anh Ph bị thương. Anh Ph quay lại nhìn thấy Lê Ngọc Q nên la lên “Q chém tau rồi”, T nghe thấy quay lại dùng que gỗ đánh liên

tiếp ba đến bốn cái vào người của Lê Ngọc Q, nên Q bỏ chạy vào nhà. Trần Đình Ph được đưa đến cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Tuyên Hóa sau đó chuyển vào Bệnh viện Trung ương Huế điều trị đến ngày 13/8/2015 thì ra viện. Lê Ngọc Q bị thương đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Tuyên Hóa đến ngày 07/8/2015 ra viện.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 10/TgT ngày 14/01/2016 của Trung tâm giám định Y khoa Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận thương tích đối với Trần Đình Ph: Vết thương chấn thương thái dương đỉnh phải làm vỡ lún xương sọ, đã phẫu thuật lấy bỏ mảnh xương lún và điều trị. Hiện tại khuyết sọ thái dương đỉnh phải kích thước 4 x 2,5cm đáy phẳng, ổ giảm tỷ trọng dạng khuyết não ở thùy đỉnh bên phải, bên trong có mảnh xương rời kích thước 20 x 0,4 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 62 %.

Ngày 07/6/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Quảng Bình có Công văn số 239/CV-PC44 gửi Trung tâm giám định y khoa – pháp y tỉnh Quảng Bình đề nghị xem xét đánh giá việc cập nhật không đầy đủ thời gian điều trị tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam – Cu Ba Đồng Hới, Quảng Bình của Trần Đình Ph hay không và chiều hướng tác động nên thương tích tại vị trí thái dương đỉnh phải trên đầu của bị hại Trần Đình Ph.

Tại Công văn số 15/GĐYK ngày 12/6/2017 của Trung tâm giám định y khoa – pháp y tỉnh Quảng Bình trả lời: Việc cập nhật không đầy đủ thời gian điều trị từ 0 giờ 55 phút đến 14 giờ 30 phút ngày 03/8/2015 (13 tiếng 35 phút) tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam – Cu Ba Đồng Hới, Quảng Bình của Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Quảng Bình cho Trung tâm giám định y khoa – pháp y tỉnh Quảng Bình trong quá trình giám định, không làm thay đổi tỷ lệ tổn hại sức khỏe của Trần Đình Ph đã được thể hiện tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 10/TgT ngày 14/01/2016 của Trung tâm giám định Y khoa Pháp y tỉnh Quảng Bình. Với dấu vết mô tả trong các bệnh án và dấu vết thực tế thể hiện tại trên đầu của Trần Đình Ph thì không thể giám định để xác định chiều hướng tác động lên thương tích tại vị trí thái dương đỉnh phải.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 45/TgT ngày 22/9/2016 của Trung tâm giám định Y khoa Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận thương tích đối với Lê Ngọc Q: Vết thương đỉnh trái để lại sẹo kích thước 02 x 0,5 cm; Vết thương trán trái để lại sẹo kích thước 4,5 x 0,1 cm, sẹo mờ mỏng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03%.

Ngày 07/6/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung tính chất thương tích và tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị can Lê Ngọc Q.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 35/TgT ngày 14/6/2017 đối với Lê Ngọc Q của Trung tâm giám định Y khoa Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận: Vết thương đỉnh trái để lại sẹo kích thước 02 x 0,5 cm; Vết thương trán trái để lại sẹo kích thước 4,5 x 0,1 cm (đã được Trung tâm giám định Y khoa Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 45/TgT ngày 22/9/2016) không xác định được là do bị đánh hay do bị chém, không xác định được vật gây thương tích, không xác định được hướng tác động do các vết thương đã được điều trị, nếu do bị chém thì tỷ lệ tổn thương cơ thể do các vết thương gây nên vẫn không thay đổi so với bị đánh.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích ở cẳng tay trái và cẳng chân phải gây nên hiện tại là 0%

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích ở đỉnh trái và trán trái, cẳng tay trái, cẳng chân phải của Lê Ngọc Q gây nên hiện tại là 03 %.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình đã thu giữ 01 (một) câu liêm bằng kim loại dài 55cm, cán dài 40 cm, câu liêm đã cũ.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Trần Đình Ph yêu cầu Lê Ngọc Q bồi thường các khoản chi phí với tổng số tiền là 44.617.000đ (bốn mươi bốn triệu sáu trăm mười bảy nghìn đồng), gia đình Lê Ngọc Q đã bồi thường 10.000.000 đồng.

Lê Ngọc Q yêu cầu Lê Trung T bồi thường chi phí điều trị vết thương do T gây ra số tiền 3.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2017/HSST ngày 16/8/2017 của Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá quyết định tuyên bố bị cáo Lê Ngọc Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng khoản 3 Điều 104, tiết 3 điểm g khoản 1 Điều 48 các điểm b, đ, p, khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Ngọc Q 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 01/4/2016.

Ngoài ra á n sơ thẩm còn tuyên buộc bị cáo bồi thường dân sự , xử lý vật chứng, buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Ngày 22 tháng 8 năm 2017, bị cáo Lê Ngọc Q có đơn kháng cáo cho rằng bị cáo phòng vệ chính đáng , bị cáo không phạm tội cố ý gây thương tích , gia đình bị

cáo là hộ nghèo , có công với cách mạng , bị cáo có đông con , vợ hay đau ốm nên xin được giảm nhẹ hình phạt ; ngày 25/8/2017, bị cáo Q có đơn khiếu nại với nội dung: Bản án sơ thẩm xét xử thiếu khách quan, bỏ lọt tội phạm, bị cáo bị oan sai. Bị cáo cho rằng cấp sơ thẩm kết luận bị cáo “Tái phạm nguy hiểm” là không đúng vì trong thời gian phục vụ ở quân đội bị cáo đã vi phạm vào năm 1992 và đã ra tù năm 1997 (đã 20 năm) nên bị cáo đương nhiên được xoá án tích. Nhiều mâu thuẫn trong bản kết luận điều tra và bản cáo trạng dẫn đến quyết định trong án sơ thẩm thiếu khách quan, mang tính chất áp đặt. Một số vấn đề đã vi phạm tố tụng nghiêm trọng.

Ngày 30 tháng 8 năm 2017, bị hại Trần Đình Ph có đơn kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Lê Ngọc Q.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Luật sư bào chữa cho bị cáo, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phúc thẩm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 104, tiết 3 điểm g khoản 1 Điều 48, điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo Lê Ngọc Q 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/4/2016.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án , căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 10/TgT ngày 14/01/2016 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận thương tích đối với người bị hại Trần Đình Ph có nhiều mâu thuẫn , cụ thể: Tại mục 6 phần III (phần giám định) của Kết luận giám định ghi “Ồ tổn thương cũ kèm dị vật bên trong ở **thùy trán phải**. Khuyết xương **hộp sọ trán phải**” nhưng tại phần IV Kết luận giám định lại ghi “Hiện tại khuyết sọ **thái dương đỉnh phải** kích thước 4 x 2,5 cm đáy phẳng phồng ; ổ giảm tỷ trọng dạng khu vết não ở **thùy đỉnh bên phải**, bên trong có mảnh xương rời kích thước 20 x 0,4cm” (BL 56); Kết luận giám định nêu không thống nhất, lúc thì dị vật ở **bên trong thùy đỉnh bên phải**, lúc thì ghi dị vật ở **bên trong thùy trán phải** và Kết quả cận lâm sàng không ghi dị vật gì , kích thước bao nhiêu nhưng trong kết luận lại xác định dị vật là mảnh xương rời, có kích thước là 11x 7mm; Tại bệnh án ngoại khoa mô tả “ Nang xương lún , lấy bỏ dị vật” (BL 64) nhưng Kết luận giám định ghi “Lấy bỏ nang xương lún” (BL 55); Bệnh án

ghi “sọ lún 2 x 2cm vùng đỉnh phải (BL 64) nhưng Kết luận giám định ghi “ Hiện tại khuyết sọ thái dương đỉnh phải kích thước 4 x 2,5cm đáy phẳng phẳng” (BL 55).

Mặt khác, theo Mẫu 1a Thông tư 47/2013/TT – BYT ngày 31/12/2013 của Bộ Y tế ban hành Quy trình giám định pháp y thì riêng phần ảnh nhận dạng của người được giám định pháp y, hình ảnh, dấu vết liên quan, trong quá trình giám định nếu in trực tiếp vào bản giám định pháp y thì không phải đóng dấu giáp lai ảnh, nếu dán ảnh rời thì phải đóng dấu giáp lai ảnh, ở những tổn thương có điều kiện đặt thước đo thì phải có thước tỷ lệ đi kèm khi chụp ảnh. Quá trình giám định người bị hại Trần Đình Ph trong vụ án này không có bản ảnh chứng minh hình ảnh, dấu vết liên quan (vết sọ hay thương tích) là trái quy định.

[2] Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 25/2017/HSPT ngày 22/5/2017 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã tuyên huỷ bản án sơ thẩm số 04/2017/HSST ngày 21/02/2017 của Toà án nhân dân huyện Tuyên Hóa, trong phần nhận định đã nêu rõ là để tiến hành trưng cầu giám định lại tỷ lệ thương tích đối với người bị hại Trần Đình Ph theo đúng Thông tư 47/2013/TT – BYT ngày 31/12/2013 của Bộ Y tế ban hành Quy trình giám định pháp y để kết luận đúng tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Trần Đình Ph theo các bệnh án vào viện điều trị sau khi bị chém. Tuy nhiên, sau khi điều tra lại vụ án Cơ quan điều tra không ban hành Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Trần Đình Ph mà chỉ ban hành Công văn số 239/CV – PC 44 ngày 07/6/2017 gửi Trung tâm Giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Quảng Bình (BL 451) và sau đó được Giám đốc Trung tâm Giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Quảng Bình trả lời tại Công văn số 15/GĐPY ngày 12/6/2017 (BL 452) là không đúng quy định của pháp luật.

[3] Mặt khác, tại phiên toà, Hội đồng xét xử đã trực tiếp kiểm tra vết thương của người bị hại Trần Đình Ph, thấy: Trên đầu anh Ph có vết sọ nhỏ cách vùng lún trên đầu khoảng khoảng 2 - 3 cm (vết sọ không trùng với vùng lún trên đầu).

Tất cả những vấn đề trên cho thấy thương tích trên vùng đầu của anh Trần Đình Ph có phải do bị cáo Lê Ngọc Q dùng câu liêm gây ra hay không, nếu do Q gây ra thì tỷ lệ tổn thương là bao nhiêu nhưng chưa được làm rõ.

[4] Những vi phạm, thiếu sót nêu trên, Toà án cấp phúc thẩm không thể khắc phục được, vì vậy cần huỷ bản án sơ thẩm để điều tra, giám định lại nhằm làm rõ sự thật khách quan vụ án.

[5] Bị cáo Lê Ngọc Q đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình từ ngày 01/4/2016 cho đến nay, cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc giải quyết vụ án.

[6] Do huỷ bản án sơ thẩm để điều tra lại nên các nội dung bị cáo , người bị hại kháng cáo, Hội đồng xét xử không xem xét và bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 79, Điều 80, Điều 88, điểm c khoản 2 Điều 248 và khoản 1, khoản 5 Điều 250 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

1. Huỷ Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2017/HSST ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Giao hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình để điều tra lại.

2. Quyết định tạm giam bị cáo Lê Ngọc Q kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 29/9/2017 cho đến khi Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa thụ lý lại vụ án.

3. Bị cáo Lê Ngọc Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 29/9/2017.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình (P3);
- TAND huyện Tuyên Hóa;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Bị cáo, bị hại;
- Người liên quan vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Văn Nghĩa

